

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 8086 /SGTVT-QLGT
V/v chấp thuận phương án đảm bảo
an toàn giao thông thủy nội địa trong
quá trình khai thác cát làm vật liệu
xây dựng thông thường tại mỏ cát số
45, xã Cẩm Vân, huyện Cẩm Thủy,
tỉnh Thanh Hóa

Thanh Hoá, ngày 27 tháng 12 năm 2024

Kính gửi: Doanh nghiệp tư nhân Thăng Hiền.

Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15/6/2004 và Luật số 48/2014/QH13 ngày 17/6/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa;

Căn cứ Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Căn cứ Thông tư số 42/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác điều tiết không chế bảo đảm an toàn giao thông, chống va trôi và hạn chế giao thông đường thủy nội địa;

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản (gia hạn) số 151/GP-UBND ngày 06/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa;

Xét Đơn đề nghị ngày 23/12/2024 của Doanh nghiệp tư nhân Thăng Hiền về việc chấp thuận phương án đảm bảo an toàn giao thông đường thủy nội địa trong quá trình khai thác cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ cát số 45, xã Cẩm Vân, huyện Cẩm Thủy (Đơn và hồ sơ nhận qua Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh). Sau khi xem xét, Sở GTVT có ý kiến như sau:

1. Chấp thuận phương án đảm bảo giao thông đường thủy nội địa sông Mã (Từ ngã ba Vĩnh Ninh đến cầu Na Sài) trong quá trình thi công công trình khai thác cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ cát số 45, xã Cẩm Vân, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa, với các nội dung chính sau:

1.1. Ranh giới, tọa độ khu vực khai thác được xác định bởi các điểm góc:

Điểm góc	Hệ tọa độ VN 2000 (Kinh tuyến trực 105°, múi chiếu 3°)	
	X (m)	Y (m)
1	2223 989.0	559 154.0
2	2223 885.0	559 055.0
3	2223 834.0	559 075.0
4	2223 907.0	559 075.0

5	2224 023.0	559 325.0
6	2224 183.0	559 268.0
7	2224 155.0	559 159.0

1.2. Phương án bảo đảm an toàn giao thông:

a) Bố trí 02 trạm điều tiết không chế đảm bảo an toàn giao thông đường thủy tại 02 đầu khu vực mỏ; thực hiện điều tiết 1,25 ca/ngày kết hợp báo hiệu đường thủy nội địa:

- Trạm thượng lưu: Đặt tại phía bờ trái thuộc địa phận xã Cẩm Tân, huyện Cẩm Thủy về phía thượng lưu mỏ không quá 800m.

- Trạm hạ lưu: Đặt tại phía bờ trái thuộc địa phận xã Cẩm Vân, huyện Cẩm Thủy về phía hạ lưu mỏ không quá 500m.

b) Phương tiện tham gia làm nhiệm vụ điều tiết, hướng dẫn giao thông tại trạm phía thượng lưu và hạ lưu:

- Tàu công suất 33CV: Bố trí trạm phía thượng lưu, thường trực 1,25 ca/ngày, nổ máy hoạt động 1,0 giờ/ngày.

- Xuồng công suất 25CV: Bố trí tại trạm phía hạ lưu, thường trực 1,25 ca/ngày, nổ máy hoạt động 1,0 giờ/ngày.

- Các dụng cụ, trang, thiết bị phục vụ điều tiết, đảm bảo giao thông: Đầy đủ theo quy định.

c) Nhân lực điều tiết: Chỉ huy điều tiết: 01 người/ca; nhân viên trực điều tiết đảm bảo giao thông: 02 người/ca/trạm; kíp thuyền viên: Bố trí đủ định biên theo quy định.

d) Bố trí báo hiệu:

- Báo hiệu dưới nước: Bố trí 04 phao giới hạn luồng chạy tàu đường kính D=1,0m, gồm 02 phao phía thượng lưu, 02 phao phía hạ lưu. Vị trí lắp đặt: Phao báo hiệu được bố trí về bên phải, bên trái mép luồng và không quá 200m về phía thượng lưu, hạ lưu khu vực mỏ.

- Báo hiệu trên bờ: Bố trí 08 bộ báo hiệu chia làm 02 cụm, mỗi cụm gồm: 01 báo hiệu chú ý nguy hiểm bất ngờ (C3.1), 01 báo hiệu cấm vượt (C1.8), 01 báo hiệu cấm quay trở (C1.7), 01 báo hiệu chiều rộng luồng hạn chế (C2.3). Cụm báo hiệu được bố trí về 2 phía thượng lưu và hạ lưu khu vực mỏ (bố trí không quá 800m về phía thượng lưu và không quá 500m về phía hạ lưu).

1.3. Thời gian điều tiết: Trong suốt quá trình thi công công trình khai thác cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ cát số 45, xã Cẩm Vân, huyện Cẩm Thủy có liên quan đến việc đảm bảo an toàn giao thông đường thủy nội địa trên khu vực mỏ theo quy định.

(Chi tiết như hồ sơ phương án đảm bảo ATGT đường thủy nội địa)

2. Yêu cầu Doanh nghiệp tư nhân Thăng Hiên

- Trong quá trình thi công: phải thực hiện theo đúng hồ sơ đã được thẩm định và phương án đảm bảo giao thông đường thủy nội địa đã được chấp thuận;

phải thực hiện đầy đủ các quy định của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa và các quy định của pháp luật có liên quan; phương tiện thi công, vận chuyển phải được đăng ký, đăng kiểm theo quy định; không để xảy ra tai nạn giao thông đường thủy nội địa trong và ngoài khu vực thi công; cam kết vận chuyển đúng tải trọng và đảm bảo vệ sinh môi trường trong và khu vực có liên quan đến thực hiện công trình.

- Sau khi kết thúc thi công công trình phải rà soát, thanh thải các chướng ngại vật phát sinh trong quá trình thi công trong phạm vi vùng nước khu vực thi công ảnh hưởng đến an toàn giao thông đường thủy nội địa.

3. Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa, Ban Quản lý bảo trì CTGT và ĐHHĐ vận tải HKCC, Thanh tra Sở và các đơn vị liên quan thường xuyên kiểm tra và giám sát việc chấp hành công tác điều tiết không chế đảm bảo giao thông đường thủy theo quy định tại Thông tư số 42/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác điều tiết không chế đảm bảo giao thông và chống va trôi trên đường thủy nội địa./.

Nơi nhận:

- Như trên (nhận qua Trung tâm PV HCC tỉnh);
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Ban QLBT CTGT và ĐHHĐ vận tải HKCC (t/h);
- Thanh tra Sở (t/h);
- Công ty CP QLĐT NĐ Thanh Hoá (t/h);
- Lưu: VT, QLGT_(PD).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Văn Tuấn

